

Bản án số: **21/2023/HS-ST**
Ngày 02 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Viết Tuấn
2. Bà Lê Thị Thuý Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 02 năm 2023 và ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Nhựt L; sinh ngày 17/01/2003, tại TP.HCM; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: АД, xã LHĐ, huyện CĐ, tỉnh LA; chỗ ở: 180 CL, Phường Bn, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh Pg và bà Nguyễn Thị Bé Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

- Bị hại: Công ty TNHH VTĐ, địa chỉ trụ sở: 160 BTX, phường PNL, Quận S, TP.HCM.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1971, nơi cư trú: 16/44 KĐ, Phường C, Quận B, TP.HCM. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Nhựt L là nhân viên tập sự phụ trách công việc bán hàng của cửa hàng tiện lợi CK tại địa chỉ: 809-811 TQB, Phường N, Quận Y (thuộc Công ty TNHH VTĐ; trụ sở: 160 BTX, phường PNL, Quận S, TP.HCM) từ ngày 10/01/2022. Trong lúc làm việc, lợi dụng sơ hở của hệ thống quản lý tại cửa hàng, L lén lút xâm nhập vào hệ thống máy bán hàng của cửa hàng, sử dụng tài khoản đã được đăng nhập từ trước của các nhân viên chính thức gồm: Hồ Văn M, Trương Ngọc Khánh Ng và Trần Huỳnh Phương Th, rồi nhiều lần lén lút thực hiện giao dịch chuyển tiền từ tài khoản ví điện tử MOMO của Công ty TNHH VTĐ vào tài khoản MOMO của L với tổng số tiền 52.400.000 đồng, mục đích chiếm đoạt tiền là để tiêu xài cá nhân. Cụ thể như sau:

- Ngày 29/01/2022, L chuyển 11 lần, mỗi lần chuyển 2.000.000 đồng, tổng cộng 22.000.000 đồng;

- Ngày 31/01/2022, L chuyển 10 lần, mỗi lần chuyển số tiền 2.000.000 đồng và 01 lần số tiền 200.000 đồng, tổng cộng 20.200.000 đồng;

- Ngày 03/02/2022, L chuyển 06 lần, trong đó 05 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng và 01 lần 200.000 đồng, tổng cộng 10.200.000 đồng.

Ngày 05/02/2022, anh Nguyễn Văn D (Cửa hàng trưởng) phát hiện hành vi của L nên đến Công an Phường 5, Quận 8 trình báo. Qua truy xét, Công an mời L về trụ sở làm rõ và L khai nhận hành vi chiếm đoạt tiền nêu trên. Công an tạm giữ của L 01 điện thoại di động hiệu Samsung A22 màu đen. Vụ việc được lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Ngày 28/3/2022, Phạm Nhựt L đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho Công ty TNHH VTĐ số tiền 52.400.000 đồng, ông Nguyễn Ngọc Kh là người đại diện hợp pháp của Công ty xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường và làm đơn bãi nại cho L.

Ngày 06/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm Nhựt L về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra, L đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A22 màu đen của Phạm Nhựt L, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 21/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Nhựt L về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Nhựt L về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Phạm Nhật L là nhân viên tập sự phụ trách công việc bán hàng của Cửa hàng tiện lợi CK tại địa chỉ: 809-811 TQB, Phường N, Quận Y, TP.HCM (thuộc Công ty TNHH VTĐ) từ ngày 10/01/2022. Trong lúc làm việc, vào các ngày 29, 31/01/2023 và ngày 03/02/2023, lợi dụng sơ hở của hệ thống quản lý tại cửa hàng, L lén lút xâm nhập vào hệ thống máy bán hàng của cửa hàng, sử dụng các tài khoản đã được đăng nhập từ trước của các nhân viên chính thức rồi nhiều lần lén lút thực hiện giao dịch chuyển tiền từ tài khoản ví điện tử MOMO của Công ty TNHH VTĐ vào tài khoản MOMO của L với tổng số tiền 52.400.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Bị cáo trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 52.400.000 đồng, đây là tình tiết định khung hình phạt “Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” của tội “Trộm cắp tài sản”. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện nhiều hành vi chiếm đoạt tiền của bị hại, số tiền mỗi lần chiếm đoạt đều từ 2.000.000 đồng trở lên. Điều này thể hiện mức độ nguy hiểm của bị cáo và thái độ xem thường pháp luật, thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo hiện là sinh viên, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG A22 màu đen tạm giữ thuộc sở hữu của bị cáo, xét bị cáo có dùng làm phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 và Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Nhật L 02 (hai) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG A22 màu đen, số IMEI1: 358475773544335, số IMEI2: 359111893544330.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/12/2022).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Nhật L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc